

Số: ~~441~~/BVSC/2026/BVSC-TCKT
V/v: Giải trình chênh lệch lãi Q1.2026
& Q1.2025_BC TC Công ty

Hà nội, ngày 17 tháng 4 năm 2026

Kính gửi : ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
Đồng kính gửi : SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HÀ NỘI

Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) xin được gửi tới Quý Sở Giao dịch và Ủy ban chứng khoán lời chào trân trọng.

Theo quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ mười phần trăm (10%) trở lên, tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Theo đó BVSC xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh giữa quý 1 năm 2026 và quý 1 năm 2025 toàn Công ty như sau:

Đơn vị: VND

STT	Nội dung	Quý 1.2025 (Kỳ trước)	Quý 1.2026 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
I	Tổng doanh thu	178.750.778.847	282.968.997.374	58,3%
A1	Doanh thu thực hiện	169.632.388.363	276.326.977.228	62,9%
1,1	Doanh thu hoạt động	169.461.919.169	275.853.438.970	62,8%
1,2	Doanh thu hoạt động tài chính	170.468.394	465.068.597	172,8%
1,3	Thu nhập khác	800	8.469.661	1058607,6%
BI	Doanh thu chưa thực hiện (Chênh lệch tăng đánh giá lại các TSTC FVTPL)	9.118.390.484	6.642.020.146	-27,2%
II	Tổng chi phí	127.746.529.066	259.367.824.363	103,0%
A2	Chi phí thực hiện	118.477.757.069	207.298.158.969	75,0%
2,1	Chi phí hoạt động	52.034.118.380	107.828.578.884	107,2%
	Trong đó: - DP suy giảm các tài sản tài chính	(2.323.227.297)	(12.531.074.996)	439,4%
2,2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	32.511.587.769	47.670.652.062	46,6%
2,3	Chi phí tài chính	33.752.050.917	51.678.928.020	53,1%
2,4	Chi phí ngoài hoạt động KDCK	180.000.003	120.000.003	-33,3%
B2	Chi phí chưa thực hiện (Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL)	9.268.771.997	52.069.665.394	461,8%



STT	Nội dung	Quý 1.2025 (Kỳ trước)	Quý 1.2026 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	51.004.249.781	23.601.173.011	-53,7%
	<i>Trong đó: Lợi nhuận thực hiện</i>	<i>51.154.631.294</i>	<i>69.028.818.259</i>	<i>34,9%</i>
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	<i>(150.381.513)</i>	<i>(45.427.645.248)</i>	
IV	Thuế thu nhập phải nộp	9.886.906.125	2.655.754.293	-73,1%
V	Tổng lợi nhuận sau thuế	41.117.343.656	20.945.418.718	-49,1%
	<i>Trong đó: Lợi nhuận thực hiện sau thuế</i>	<i>42.460.800.564</i>	<i>61.603.077.550</i>	<i>45,1%</i>
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện sau thuế</i>	<i>(1.343.456.908)</i>	<i>(40.657.658.832)</i>	

Quý 1 năm 2026, tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 20,9 tỷ, giảm 20,1 tỷ (-49,1%) so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó:

- Lợi nhuận thực hiện sau thuế của Công ty tăng 19,1 tỷ (+45%) so với cùng kỳ năm trước do doanh thu thực hiện tăng 106,7 tỷ (+62,9%) nhưng chi phí thực hiện chỉ tăng 88,8 tỷ (+75%).

- Lợi nhuận chưa thực hiện sau thuế quý này của Công ty giảm tới 39,3 tỷ so với cùng kỳ năm trước. Do doanh thu từ chênh lệch đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL giảm 2,5 tỷ (-27,2%) so với kỳ trước, trong khi chi phí từ chênh lệch đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL tăng 42,8 tỷ (+461,8%).

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch về kết quả kinh doanh quý 1 năm 2026 so với quý 1 năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Công ty xin báo cáo Quý cơ quan được biết. Xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng./.

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu QLHĐ, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nhữ Đình Hòa